

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2014

DỰ THẢO

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
năm 2014**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Thông tư số 121/2012TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định về quản trị công ty áp dụng cho các Công ty Đại chúng;

Căn cứ Điều 33 Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP HACISCO quy định quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo Kiểm toán số 385/2015/BC.KTTC-AASC.KT7 ngày 23/03/2015 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán(AASC) về việc kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2014 của Công ty CP HACISCO;

Căn cứ Báo cáo năm 2014 của Công ty CP HACISCO,

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội Cổ đông thường niên Công ty CP HACISCO năm 2014 với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Trưởng Ban và từng thành viên của Ban Kiểm soát thực hiện hoạt động theo từng lĩnh vực đã được phân công cụ thể tại văn bản Phân công nhiệm vụ ngày 24/05/2011;

- Về thù lao của các thành viên Ban Kiểm soát: Các thành viên Ban Kiểm soát tạm thời được nhận thù lao cả năm 2014 theo mức đã được Đại hội Cổ đông thường niên năm 2013 thông qua, cụ thể là:

+ Trưởng Ban Kiểm soát: 1.800.000 đồng/tháng;

+ Thành viên Ban Kiểm soát: 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Các chi phí khác: không phát sinh.

2. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Trong năm qua Ban Kiểm soát đã cùng nhau phối hợp xem xét, trao đổi và thống nhất những nội dung cơ bản như sau:

- Hàng quý họp thống nhất nội dung kiểm tra các báo cáo tài chính của Công ty và những ý kiến đề xuất, kiến nghị; Lập và gửi báo cáo của Ban KS hàng quý, năm kịp thời;

- Làm việc với Đoàn Kiểm toán của Công ty AASC về kết quả kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2014.

3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Năm 2014, tiếp tục do ảnh hưởng của khủng hoảng, suy thoái kinh tế trên thế giới và trong nước, vì vậy hoạt động SXKD của Công ty đã bị ảnh hưởng rất nhiều, song với sự điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc và sự cố gắng của tập thể CBCNV Công ty, hoạt động SXKD của Công ty vẫn cơ bản ổn định và phát triển.

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết của Đại hội Cổ đông năm 2013 và kết quả SXKD, quản trị, điều hành Công ty năm 2014, xin được báo cáo một số nội dung chủ yếu như sau:

- Các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đã đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra và so với thực hiện năm 2013 (Chi tiết báo cáo tại mục 4);

- Thực hiện phân chia lợi nhuận kịp thời theo đúng Nghị quyết Đại hội Cổ đông thường niên năm 2013; Riêng đối với việc chi trả cổ tức là 6% theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2013 chưa thực hiện được là do Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM có Công văn số đề nghị Công ty tạm hoãn việc chốt danh sách để trả cổ tức năm 2013;

- Thu nhập bình quân (thực nhận)/người lao động/tháng là trên 6,8 triệu đồng, bằng 142% so với năm 2013; tuy vậy việc làm và đời sống của người lao động ở một vài bộ phận vẫn còn chưa thực sự ổn định;

- Công ty đã chủ động thực hiện việc tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy SXKD và xây dựng lại các quy chế nội bộ như Quy chế Phân phối tiền lương, Quy chế Tài chính, Điều lệ Tổ chức và hoạt động, Quy chế Quản trị nội bộ, ... nhằm sử dụng có hiệu quả nguồn lực hiện có, gắn chặt tiền lương, thu nhập của tập thể và cá nhân với hiệu quả SXKD theo Nghị quyết của HĐQT Công ty;

Nhìn chung công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã thực hiện theo đúng quy định; HĐQT và Ban TGD Công ty đã có nhiều giải pháp tích cực để chỉ đạo và điều hành hoạt động SXKD, các chỉ tiêu đã đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết của Đại hội Cổ đông năm 2013 đề ra; đã tích cực thực hiện rà soát, xử lý trích lập dự phòng đối với các khoản công nợ nội bộ, phải thu khác và các khoản chi phí tồn đọng từ nhiều năm trước.

4. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty:

Qua xem xét Báo cáo Tài chính và Báo cáo Kiểm toán năm 2014 của Công ty Kiểm toán AASC; xét trên những nội dung cơ bản, Ban Kiểm soát thấy rằng Báo cáo Tài chính năm 2014 của Công ty đã phản ánh trung thực, phù hợp với các quy định hiện hành; *ngoại trừ* việc Công ty chưa cung cấp đầy đủ bằng chứng thích hợp để khẳng định tính hiện hữu và phù hợp của số dư các khoản phải thu là 105,4 tỷ đồng và các khoản phải trả là 17,6 tỷ đồng, cụ thể:

4.1. Về kết quả SXKD:

- Tổng doanh thu đạt 170.833/100.000 triệu đồng bằng 170,83% NQ; bằng 194% so với năm 2013;

- Tổng lợi nhuận sau thuế là 4.547 triệu đồng; bằng 129,91% NQ; bằng 237,19% so với năm 2013;

- Lãi cơ bản/CP đạt: 583đồng/cp bằng 237% so với năm 2013;

- Trong đó, chi tiết như sau:

- + Lãi gộp hoạt động xây lắp: 2.354 triệu đồng (Doanh thu là 45.437 triệu đồng, Giá vốn hàng bán là 43.083 triệu đồng);

- + Lãi gộp kinh doanh thương mại là 7.373 triệu đồng (Doanh thu: 116.540 triệu đồng, giá vốn: 109.167 triệu đồng);

- + Hoạt động cho thuê văn phòng, đất và dịch vụ kèm theo là 2.142 triệu đồng (Doanh thu: 5.657 triệu đồng, giá vốn là 3.515 triệu đồng);

- + Lãi tiền gửi ngân hàng: 1.830 triệu đồng;

15117
CÔNG
CỔ P
HAC
NH XU

- + Cổ tức được chia là 1.174 triệu đồng;
- + Lãi chuyển nhượng CP, khác: 27 triệu đồng;
- + Chi phí quản lý: 9.363 triệu đồng;
- + Chi phí hoàn nhập dự phòng giảm giá CK và chi phí khác là – 154 triệu đồng;

- Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài Công ty: Công ty đang đầu tư mua cổ phiếu OTC ở 7 Công ty và gửi tiết kiệm có kỳ hạn trên 1 năm, với tổng giá trị tại thời điểm 31/12/2014 là 9.698 trđ và 14 Công ty đã lên sàn với tổng giá trị tại thời điểm 31/12/2014 là 7.049 trđ; số tiền cổ tức, lợi nhuận được chia là 1.174 triệu đồng.

4.2. Về nguồn vốn chủ sở hữu và hiệu quả sử dụng vốn:

- Nguồn vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2014 là 114.451 triệu đồng bằng 103,4% so với năm 2013;
- Giá trị sổ sách của 01 cổ phiếu đạt 14.306 đồng bằng 103,4% so với năm 2013;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) là 4,04% bằng 231% so với năm 2013;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản: 1,8% bằng 181% so với năm 2013;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu là 2,66% bằng 122% so với năm 2013.

4.3. Về công nợ:

Công nợ tại thời điểm 31/12/2014 nhìn chung cao hơn nhiều so với năm 2013, trong đó: Nợ phải thu khách hàng, công nợ nội bộ, phải thu khác tồn đọng lâu, Công ty đã tích cực rà soát, phân tích, đánh giá tuổi nợ và thực hiện trích lập dự phòng theo quy định với giá trị là 42.840 triệu đồng; tuy nhiên việc thu hồi, xử lý đối với công nợ tồn tại từ nhiều năm trước cũng như việc tập hợp hồ sơ chứng từ để hoàn tạm ứng và hoàn các khoản chi phí, tiền lương trích trước vẫn chưa có chuyển biến tích cực; cụ thể:

- Nợ phải thu là 188.442 trđ bằng 172% so với năm 2013; trong đó:
- + Phải thu khách hàng là 145.904 trđ bằng 213,03% so với năm 2013;
- + Phải thu khác là 86.415 trđ bằng 101,36% so với năm 2013.
- Công nợ nội bộ là 33.151 trđ bằng 52,52% so với năm 2013.
- Nợ phải trả là 137.624 trđ bằng 167,93% so với năm 2013.

4.4. Về khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán 2014 thấp hơn so với năm 2013:

- Khả năng TT hiện hành(Tổng TS/nợ phải trả): 1,83 bằng 77,94% so với năm 2013;
- Khả năng TT nợ NH(Tổng TS/nợ NH): 1,85 bằng 77,59% so với năm 2013;
- Khả năng TT tức thì(Tiền, TĐ tiền (bao gồm cả Tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng)/Nợ NH): 0,18 bằng 33,88% so với năm 2013.

5. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban TGD điều hành và cổ đông.

- Ban Kiểm soát đã thường xuyên trao đổi, phối hợp với HĐQT, Ban TGD Công ty để xây dựng bổ sung, hoàn thiện các Quy chế nội bộ của Công ty; Tham gia các cuộc họp tháo gỡ những khó khăn vướng mắc về thu hồi công nợ nội bộ, nợ phải thu khách hàng và những nội dung khác có liên quan,... ;

- Các thành viên BKS đã chủ động, tích cực phối hợp và làm việc với HĐQT, Ban TGD và các đơn vị trực thuộc Công ty để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty; đề xuất, hỗ trợ tháo gỡ kịp thời những khó khăn vướng mắc cho đơn vị;

- Luôn lắng nghe ý kiến phản ánh của người lao động và cổ đông Công ty.

6. Kiến nghị của Ban Kiểm soát

- Đối với công nợ với khách hàng: Thường xuyên đối chiếu, lập Biên bản xác nhận nợ với khách hàng; đẩy nhanh tiến độ thi công và tổ chức nghiệm thu bàn giao kịp thời; bám sát khách hàng và tập hợp kịp thời hồ sơ thanh quyết toán các hợp đồng;

- Đối với công nợ nội bộ, các khoản phải thu, phải trả khác: Cần tăng cường rà soát, đối chiếu, lập Biên bản xác nhận nợ; đặc biệt đối với công nợ tồn đọng lâu: Công ty cần có biện pháp tích cực để tập hợp kịp thời hồ sơ chứng từ hoàn tạm ứng, hoàn chi phí trích trước, ...;

- Cần xây dựng kế hoạch, lộ trình và giải pháp cụ thể trong việc xử lý nợ phải thu khó đòi đã trích lập dự phòng theo đúng quy định;

- Rà soát tiết giảm các khoản chi phí để nâng cao hiệu quả SXKD, trọng tâm là các hợp đồng thi công xây lắp và nâng cao hiệu quả sử dụng mặt bằng, tài sản, tiền vốn hiện có; bảo đảm việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động và lợi ích cho các cổ đông./.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Phạm Đăng Minh

